

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO HỌC SINH KHI BỎ KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ

• MAI THỊ KIM OANH

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Năm 2005, khi thảo luận thông qua Luật Giáo dục (sửa đổi), Quốc hội đã quyết định bỏ kì thi tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS). Sau quyết định đó Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có những chủ trương cụ thể nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục phổ thông khi không thi tốt nghiệp THCS. Tuy nhiên trong các giới xã hội mặc dầu có nhiều ý kiến đồng ý với việc bỏ thi, song cũng có ý kiến tỏ ra băn khoăn, chưa thực sự tán thành, trước hết là trong ngành giáo dục và đào tạo. Chúng tôi đã tiến hành một cuộc điều tra nhỏ nhằm tìm hiểu những loại ý kiến đó.

1. Mục đích

Như đã nêu ở trên, mục đích điều tra là để tìm hiểu những luồng ý kiến khác nhau về chủ trương bỏ thi tốt nghiệp THCS, về thực trạng đánh giá chất lượng học tập của học sinh, các nguyên nhân, giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục THCS khi không thi tốt nghiệp.

2. Nội dung

Nội dung điều tra được thể hiện trong một phiếu hỏi, có 10 câu, mỗi câu bao gồm một số phương án lựa chọn (hoặc có thể trả lời theo kiểu câu hỏi mở), tập trung vào các chủ đề sau:

- Thái độ đồng tình đối với việc bỏ thi tốt nghiệp THCS
- Thử nêu nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc bỏ thi tốt nghiệp.
- Ảnh hưởng của việc bỏ thi đối với động lực dạy và học
- Ý kiến về độ tin cậy kết quả học tập của học sinh từ các kì kiểm tra (thông qua các số liệu được công bố từ các nhà trường, địa phương).
- Ý kiến về phương thức tuyển sinh lớp 10 sau khi bỏ thi tốt nghiệp THCS
- Ý kiến về chủ trương của Bộ và Sở nhằm tiếp tục đảm bảo chất lượng khi không thi tốt nghiệp (thông qua các quy chế, hướng dẫn).
- Kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh THCS.

3. Đối tượng: bao gồm các giáo viên (GV),

cán bộ quản lí giáo dục địa phương thuộc các tỉnh, thành phố: Vĩnh Phúc, Cà Mau, TP Hồ Chí Minh với số lượng là 134 người (đó cũng là số phiếu thu lại được). Mẫu tuy không lớn nhưng phần nào đã đảm bảo tính đại diện (thành phố, nông thôn, vùng khó khăn). Ngoài ra nhóm điều tra cũng đã tiến hành phỏng vấn sâu một số chuyên gia, lãnh đạo sở, cán bộ nghiên cứu khoa học giáo dục, sưu tầm và tham khảo các bài viết về vấn đề này trên các báo, tạp chí cũng như từ các phương tiện thông tin đại chúng khác, đặc biệt là sau khi thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2006-2007 tại các địa phương.

4. Một số nhận xét rút ra từ kết quả điều tra

4.1. Thái độ đồng tình với việc bỏ thi tốt nghiệp THCS

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Rất đồng ý	31	23,3%
2	Đồng ý	66	49,25%
3	Đồng ý (do thi cử còn quá nhiều bất cập)	18	13,43%
4	Không đồng ý	19	14,18%

Tuy có ý kiến khác nhau về vấn đề bỏ thi tốt nghiệp THCS, nhưng đa số ý kiến đồng tình với quyết định của Quốc hội (72,55%). Điều đáng chú ý là có những mức độ khác nhau trong việc đồng tình đó, chẳng hạn: đồng tình bỏ thi chỉ là vì tổ chức thi còn nhiều bất cập (coi thi, chấm thi, kết quả thi,...). Ngoài ra trong các ý kiến không đồng ý (14,18%) có ý kiến cho rằng chưa chuẩn bị kĩ mà đã thực hiện quyết định đó quá sớm, gây lúng túng cho cả giáo viên, học sinh và cán bộ quản lí trong các hoạt động nhằm đảm bảo chất lượng.

4.2. Thử nêu nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc bỏ thi tốt nghiệp THCS

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Thi cử quá nặng nề	49	38,58%
2	Kết quả thi không phản ánh đúng chất lượng	38	29,92%
3	Tổ chức thi, coi thi, chấm thi không nghiêm túc	4	3,15%
4	Ý kiến khác	36	28,35%

Ý kiến về vấn đề này khá phân tán, tuy nhiên có thể thấy được là phần lớn nghiêng về lí do: thi cử quá nặng và kết quả thi không phản ánh đúng chất lượng học tập của học sinh (68,50%) chiếm tỉ lệ cao. Điều này một lần nữa chứng tỏ rằng có sự đồng thuận với quyết định của Quốc Hội chủ yếu vẫn là do tổ chức thi cử không tốt, chứ chưa hẳn là do chính bản thân kì thi cần hay không cần. Có một số ý kiến khác cũng đã đề cập đến nguyên nhân dẫn đến bỏ thi (28,35%), đó là: áp lực về chỉ tiêu đặt ra quá nặng nề so với khả năng thực tế của nhà trường; bệnh thành tích trong cán bộ quản lí và cả của giáo viên; việc thi cử chưa phù hợp với điều kiện của từng trường, từng địa phương; sức ép của các gia đình, của xã hội đối với thành tích học tập của học sinh.

4. 3. Ảnh hưởng của việc bỏ thi đối với động lực dạy và học

TT	Nội dung	Đối với động lực dạy (GV)		Đối với động lực học (HS)	
		Số phiếu	(%)	Số phiếu	(%)
1	Có tác dụng tích cực	20	15,83	17	13,18
2	Không có ảnh hưởng đến động lực dạy và học	52	40,00	34	26,36
3	Có ảnh hưởng (hiếu theo nghĩa tiêu cực)	56	43,08	71	55,04
4	Ảnh hưởng nặng nề	2	1,54	7	5,43

- Đối với động lực của giáo viên

Tuy sự chênh lệch không quá lớn nhưng luồng ý kiến về ảnh hưởng tiêu cực của việc bỏ thi đối với động lực dạy của giáo viên (44,62% so với 40%) là rất đáng lưu ý. Trong thực tế dạy học, kết quả thi cử đối với bộ môn có liên quan đến

việc đánh giá ý thức và trình độ nghiệp vụ của giáo viên, vì vậy các giáo viên có bộ môn được chọn là môn thi hết sức quan tâm tới kết quả đó.

- Đối với động lực học của học sinh

Kết quả thăm dò cho thấy, bỏ thi có ảnh hưởng tiêu cực đến động lực học của học sinh (60,47%). Mặc dầu tình trạng học lệch, học tủ thậm chí không tập trung học tập còn khá phổ biến, có rất nhiều học sinh chỉ học những môn chắc chắn là phải thi (Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ), còn những môn khác thì chờ khi nào công bố môn thi mới chịu học, tuy nhiên, nói chung học sinh sẽ học tập với thái độ tích cực, nghiêm túc và nỗ lực cao để đạt được kết quả tốt khi thi, đây cũng là dịp để ôn tập, rèn luyện kiến thức và kĩ năng một cách hệ thống, tập trung.

4.4. Ý kiến về độ tin cậy kết quả học tập của học sinh từ các kì kiểm tra (thông qua các số liệu được công bố từ các nhà trường, địa phương).

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Độ tin cậy cao	17	13,18
2	Chấp nhận được	34	26,36
3	Nói chung không phù hợp với trình độ thực của học sinh	71	55,04
4	Độ tin cậy thấp	7	5,43

Nhiều giáo viên còn băn khoăn về độ tin cậy đối với kết quả học tập của học sinh từ các kì kiểm tra cuối năm, cuối cấp và điểm trung bình môn học. 60,47% ý kiến cho rằng những kết quả này độ tin cậy thấp nói chung không phù hợp với trình độ thực của học sinh, điều đó cũng phần nào cho thấy công tác chuẩn bị cho các đợt kiểm tra chưa được đầu tư một cách tỉ mỉ, cẩn thận, đồng thời còn tùy thuộc rất nhiều vào hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra, tổ chức kiểm tra (trông thi, chấm thi, giám sát vào điểm, ...). Điều quan trọng hơn là kết quả này ảnh hưởng đến việc đánh giá thi đua của giáo viên và xét tuyển vào lớp 10 (một số địa phương cho điểm thưởng đối với học sinh đạt kết quả học lực khá và giỏi). Một bộ phận giáo viên và cán bộ quản lí lại cho rằng hình thức kiểm tra, đánh giá đang được áp dụng là chấp nhận được và có độ tin cậy cao (39,54%). Con số này phần nào cho thấy việc thực hiện quy chế đánh giá cũng như tổ chức các kì kiểm tra chất lượng học tập học sinh của một số tỉnh, thành là tốt.

4.5. Ý kiến về phương thức tuyển sinh lớp 10 sau khi bỏ thi tốt nghiệp THCS

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Rất đồng ý	40	31,25
2	Nói chung là đồng ý	77	60,16
3	Không đồng ý	11	8,59
4	Đề xuất một phương án khác	0	0

Hầu hết các ý kiến đều nhất trí với phương thức tuyển sinh vào lớp 10 của Bộ Giáo dục - Đào tạo cũng như của từng địa phương khi bỏ thi tốt nghiệp THCS (91,41%). Tuy nhiên việc đánh giá, xếp loại tốt nghiệp của học sinh nên căn cứ vào kết quả học tập ở năm học cuối cấp hay cả quá trình học tập của học sinh ở THCS (4 năm) chưa nhận được sự đồng thuận cao. Đây cũng là một trong những điều cần bàn đến cho công tác tuyển sinh trung học phổ thông.

4.6. Ý kiến về chủ trương của Bộ và Sở nhằm tiếp tục đảm bảo chất lượng khi không thi tốt nghiệp (thông qua các quy chế, hướng dẫn).

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Đồng ý hoàn toàn với qui chế	91	80,00
2	Chỉ đồng ý một số phần	17	14,78
3	Nói chung không đồng ý	5	4,35
4	Cần thay đổi quy chế	1	0,87

80% ý kiến đồng tình với quy chế hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo về đánh giá kết quả học tập của học sinh khi bỏ thi tốt nghiệp THCS. Tuy nhiên cũng có một vài ý kiến cho rằng để đảm bảo chất lượng trong giảng dạy cần tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế hướng dẫn đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường.

4.7. Kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh THCS

Kết quả điều tra cho thấy có 3 giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập cho học sinh đều được giáo viên và cán bộ quản lý quan tâm.

TT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Thực hiện nghiêm túc các quy chế về đánh giá, kiểm tra ở mọi thời điểm của cấp học	79	61,24%
2	Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy của giáo viên	0	0%
3	Chỉ đạo chặt chẽ việc đảm bảo nề nếp, kỉ cương trong dạy và học, tránh các biểu hiện tiêu cực khi đánh giá	15	11,63%
4	Đảm bảo tính thống nhất, khách quan trong quá trình kiểm tra chất lượng học tập của học sinh	35	27,13%

Thực hiện nghiêm túc các quy chế về đánh giá, kiểm tra ở mọi thời điểm của cấp học là giải pháp được nhiều giáo viên và cán bộ quản lý quan tâm hơn cả (61,24%). Ngoài ra "Chỉ đạo chặt chẽ việc đảm bảo nề nếp, kỉ cương trong dạy và học, tránh các biểu hiện tiêu cực khi đánh giá" và "Đảm bảo tính thống nhất, khách quan trong quá trình kiểm tra chất lượng học tập của học sinh" cũng là những giải pháp được quan tâm nhằm góp phần khắc phục khó khăn khi đánh giá kết quả học tập của học sinh. Điều đáng chú ý là có thể do quan niệm của những người được hỏi ý kiến về giải pháp (1) cho rằng giải pháp (1) đã bao gồm trong đó có hoạt động thanh tra, kiểm tra nên đã bỏ qua giải pháp (2).

5. Một số giải pháp về đánh giá nhằm góp phần đảm bảo chất lượng học tập của học sinh khi không thi tốt nghiệp THCS.

Năm học 2005-2006 là năm học đầu tiên thực hiện bỏ thi tốt nghiệp THCS, tuy bước đầu đã thu được những kết quả khả quan nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số vấn đề cần được quan tâm hơn nữa nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh. Ngoài một số giải pháp đã được những người hỏi ý kiến đề cập tới ở trên, chúng tôi xin nêu ra giải pháp có liên quan đến đổi mới

(Xem tiếp trang 52)